BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI THAM KHẢO
(Đề thi có 04 trang)

KỲ THI TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA NĂM 2019
Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI
Môn thi thành phần: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

TuyenSinh247.com
Học là thích ngay!

Họ, tên thí sinh: .....

Số báo danh: .....

Mã đề thi 001

Tuyensinh247.com

Câu 1: Từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX, quốc gia nào có nền công nghiệp đứng thứ hai thế giới?

A. Anh.
B. Mỹ.
C. Nhật Bản.
D. Liên Xô.

Câu 2: Sự khởi sắc của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được đánh dấu bằng sự kiện nào?

A. Việt Nam gia nhập ASEAN (1995).
B. Hiệp ước Bali được kí kết (1976).
C. Campuchia gia nhập ASEAN (1999).
D. Brunây gia nhập ASEAN (1984).

Câu 3: Trong giai đoạn 1945 - 1973, kinh tế Mỹ

A. khủng hoảng và suy thoái.
B. phát triển mạnh mẽ.
C. phát triển xen kẽ suy thoái.
D. phục hồi và phát triển.

Câu 4: Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc đã

A. tham dự Hội nghị Quốc tế Nông dân.
B. tham dự Đại hội V của Quốc tế Cộng sản.
C. tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa.
D. thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 5: Cơ quan ngôn luận của Đông Dương Cộng sản đảng (1929) là tờ báo

A. An Nam trẻ.
B. Người nhà quê.
C. Chuông rè.
D. Búa liềm.

Câu 6: Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (tháng 10 - 1930) quyết định đổi tên Đảng thành

A. Đảng Cộng sản Đông Dương.
B. Đảng Lao động Việt Nam.
C. An Nam Cộng sản đảng.
D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Câu 7: Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" (12 - 3 - 1945) được Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra ngay sau khi

A. Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương.
B. Nhật tiến vào chiếm đóng Đông Dương.
C. Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
D. chiến tranh Thái Bình Dương bùng nổ.

Câu 8: Năm 1953, thực dân Pháp đề ra kế hoạch Nava nhằm mục đích

A. khóa chặt biên giới Việt - Trung.
B. cô lập căn cứ địa Việt Bắc.
C. kết thúc chiến tranh trong danh dự.
D. quốc tế hóa chiến tranh Đông Dương.

Câu 9: Đối với cách mạng miền Nam, Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 1 - 1959) chủ trương

A. sử dụng bạo lực cách mạng.
B. đấu tranh đòi hiệp thương tổng tuyển cử.

C. đẩy mạnh chiến tranh du kích. **D.** kết hợp đấu tranh chính trị và ngoại giao.

Câu 10: Chiến dịch nào đã kết thúc thắng lợi cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở miền Nam Việt Nam?

A. Huế - Đà Nẵng. **B.** Đường 14 - Phước Long.

C. Hồ Chí Minh. **D.** Tây Nguyên.

Câu 11: Trong những năm 1986 - 1990, về lương thực - thực phẩm, Việt Nam đạt được thành tựu là

A. xuất khẩu gạo đứng đầu thế giới. **B.** đã có dự trữ và xuất khẩu gạo.

C. xuất khẩu gạo đứng thứ năm thế giới. **D.** khắc phục triệt để nạn đói trong nước.

Câu 12: Với thắng lợi của Cách mạng tháng Hai năm 1917, Nga trở thành nước

A. Cộng hòa. **B.** Quân chủ.

C. Quân chủ lập hiến. **D.** Xã hội chủ nghĩa.

Câu 13: Hội nghị Pốtxđam (1945) thông qua quyết định nào?

A. Liên Xô có trách nhiệm tham gia chống quân phiệt Nhật ở châu Á.

B. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc để duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

C. Liên quân Mỹ - Anh sẽ mở mặt trận ở Tây Âu để tiêu diệt phát xít Đức.

D. Phân công quân đội Đồng minh giải giáp quân Nhật ở Đông Dương.

Câu 14: Sự kiện nào đánh dấu chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cơ bản bị sụp đổ?

A. Nước Namibia tuyên bố độc lập (1990).

B. Nước Cộng hòa Ai Cập được thành lập (1953).

C. Nhân dân Môdămbích và Ănggôla lật đổ ách thống trị của Bồ Đào Nha (1975).

D. Bản Hiến pháp (1993) của Nam Phi chính thức xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc.

Câu 15: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới diễn ra đầu tiên ở khu vực nào?

A. Nam Phi. **B.** Đông Bắc Á.

C. Đông Nam Á. **D.** Mỹ Latinh.

Câu 16: Từ nửa sau những năm 70 của thế kỷ XX, Nhật Bản thực hiện chính sách đối ngoại trở về châu Á dựa trên cơ sở nào?

A. Nền kinh tế đứng đầu thế giới. **B.** Tiềm lực kinh tế - tài chính hùng hậu.

C. Lực lượng quân đội phát triển nhanh. **D.** Mỹ bắt đầu bảo trợ về vấn đề hạt nhân.

Câu 17: Cuộc bãi công của công nhân Ba Son (tháng 8 - 1925) là mốc đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam

A. bước đầu đấu tranh tự giác. **B.** có một tổ chức công khai lãnh đạo.

C. hoàn toàn đấu tranh tự giác. **D.** có một đường lối chính trị rõ ràng.

Câu 18: Nội dung nào không phải là ý nghĩa của phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam?

A. Đưa quần chúng nhân dân bước vào thời kỳ trực tiếp vận động cứu nước.

B. Khẳng định đường lối lãnh đạo của Đảng và quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.

C. Hình thành khối liên minh công nông, công nhân và nông dân đoàn kết đấu tranh.

D. Là cuộc diễn tập đầu tiên của Đảng và quần chúng cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945).

Câu 19: Ngày 30 - 8 - 1945, vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị là sự kiện đánh dấu

A. nhiệm vụ dân tộc của cách mạng hoàn thành. **B.** nhiệm vụ dân chủ của cách mạng hoàn thành.

C. chế độ phong kiến Việt Nam sụp đổ. **D.** Tổng khởi nghĩa thắng lợi trên cả nước.

Câu 20: Trong những năm 1953 - 1954, để can thiệp sâu vào chiến tranh Đông Dương, Mỹ đã

A. ký với Pháp Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương.

B. viện trợ cho Pháp triển khai kế hoạch quân sự Rove.

C. công nhận Chính phủ Bảo Đại do Pháp dựng nên.

D. tăng cường viện trợ cho Pháp thực hiện kế hoạch Nava.

Câu 21: Nội dung nào không phải là ý nghĩa của Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam?

A. Là văn bản pháp lý quốc tế đầu tiên ghi nhận quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam.

B. Mở ra bước ngoặt mới của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

C. Là thắng lợi của sự kết hợp giữa đấu tranh quân sự, chính trị và ngoại giao.

D. Tạo ra thời cơ thuận lợi để nhân dân Việt Nam tiến lên giải phóng miền Nam.

Câu 22: Nội dung nào thể hiện sự linh hoạt, sáng tạo của Bộ Chính trị Trung ương Đảng trong việc đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 và 1976?

A. Tổng tiến công và nổi dậy ở Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng rồi tiến về Sài Gòn.

B. Chủ trương đánh nhanh thắng nhanh và tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu.

C. Nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng trong năm 1975.

D. Tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu.

Câu 23: Sự kiện nào mở ra kỷ nguyên độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam?

A. Cách mạng tháng Tám thành công (1945).

B. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930).

C. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi (1975).

D. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi (1954).

Câu 24: Nội dung nào không phải là nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Việt Nam (1858 - 1884)?

A. Triều đình thiếu đường lối chỉ đạo đúng đắn.

B. Nhân dân thiếu quyết tâm kháng chiến.

C. Triều đình chỉ chủ trương đàm phán, thương lượng.

D. Nhân dân không ủng hộ triều đình kháng chiến.

Câu 25: Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều chủ trương

A. thủ tiêu tên lửa tầm trung ở châu Âu, cắt giảm vũ khí chiến lược.

B. giải quyết các vấn đề tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

C. tiến hành thúc đẩy hợp tác về kinh tế, chính trị và quốc phòng.

D. giải thể các tổ chức quân sự của Mỹ và Liên Xô tại châu Âu.

Câu 26: Trong thập niên 90 của thế kỷ XX, các cuộc xung đột quân sự xảy ra ở bán đảo Bancăng và một số nước châu Phi là một trong những

A. di chứng của cuộc Chiến tranh lạnh.

B. biểu hiện mâu thuẫn mới trong trật tự hai cực.

C. biểu hiện sự trỗi dậy của các thế lực mới trong trật tự đa cực.

D. thành công của Mỹ trong việc thiết lập trật tự thế giới đơn cực.

Câu 27: Đặc điểm của phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến đầu năm 1930 là

A. khuynh hướng vô sản phát triển nhờ kinh nghiệm của khuynh hướng tư sản.

B. cả hai khuynh hướng tư sản và vô sản đều sử dụng bạo lực để loại trừ nhau.

C. sau thất bại của khuynh hướng tư sản, khuynh hướng vô sản phát triển mạnh.

D. sự tồn tại song song của khuynh hướng tư sản và khuynh hướng vô sản.

Câu 28: Phong trào cách mạng 1930 - 1931 và phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam có điểm khác biệt về

A. giai cấp lãnh đạo. **B.** nhiệm vụ chiến lược.

C. nhiệm vụ trước mắt. **D.** động lực chủ yếu.

Câu 29: Tình hình nước Nga sau Cách mạng tháng Mười năm 1917 và tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 chứng tỏ

A. dân tộc và dân chủ là hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng.

B. giành chính quyền là vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng.

C. giành và giữ chính quyền chỉ là sự nghiệp của giai cấp vô sản.

D. giành chính quyền đã khó nhưng giữ chính quyền còn khó hơn.

Câu 30: Cuộc chiến đấu của quân dân Việt Nam tại các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 từ cuối năm 1946 đến đầu năm 1947 có nhiệm vụ trọng tâm là

A. giữ thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

B. giam chân quân Pháp một thời gian.

C. phá hủy toàn bộ phương tiện vật chất của Pháp.

D. tiêu diệt toàn bộ binh lực Pháp.

Câu 31: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam thắng lợi là một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và tính thời đại sâu sắc vì đã

A. giáng đòn mạnh mẽ vào âm mưu nô dịch của chủ nghĩa thực dân.

B. tạo ra tác động cơ bản làm sụp đổ trật tự thế giới hai cực Ianta.

C. tạo nên cuộc khủng hoảng tâm lý sâu sắc đối với các cựu binh Mỹ.

D. dẫn đến cuộc khủng hoảng kinh tế - chính trị trầm trọng ở Mỹ.

Câu 32: Hạn chế của các cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp cuối thế kỷ XIX ở Việt Nam là

A. chỉ diễn ra trên địa bàn rừng núi hiểm trở.

B. tinh thần chiến đấu của nghĩa quân chưa quyết liệt.

C. nặng về phòng thủ, ít chủ động tiến công.

D. chưa được quần chúng nhân dân ủng hộ.

Câu 33: Từ năm 1991 đến năm 2000, các nước lớn điều chỉnh quan hệ theo hướng đối thoại, thỏa hiệp, tránh xung đột trực tiếp chủ yếu vì

A. hợp tác chính trị - quân sự trở thành nội dung căn bản trong quan hệ quốc tế.

B. muốn tiến tới giải thể tất cả các tổ chức quân sự trên thế giới.

C. cần tập trung vào cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc.

D. muốn tạo môi trường quốc tế thuận lợi để vươn lên xác lập vị thế.

Câu 34: Nội dung nào là điểm tương đồng giữa phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và khu vực Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Chỉ theo khuynh hướng vô sản.

B. Kết quả đấu tranh.

C. Có một tổ chức lãnh đạo thống nhất.

D. Chỉ sử dụng đấu tranh vũ trang.

Câu 35: Đầu năm 1930, khuynh hướng vô sản thắng thế hoàn toàn khuynh hướng tư sản ở Việt Nam vì

A. khuynh hướng vô sản giải quyết triệt để tất cả mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam.

B. giai cấp công nhân chiếm tỉ lệ lớn nhất trong cơ cấu xã hội Việt Nam.

C. khuynh hướng vô sản đáp ứng được yêu cầu khách quan của sự nghiệp giải phóng dân tộc.

D. khuynh hướng vô sản giải quyết được yêu cầu ruộng đất của giai cấp nông dân Việt Nam.

Câu 36: Điểm mới của Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương tháng 5 - 1941 so với Luận cương chính trị tháng 10 - 1930 của Đảng Cộng sản Đông Dương là chủ trương

A. thành lập chính quyền nhà nước của toàn dân tộc.

B. thành lập ở mỗi nước Đông Dương một đảng riêng.

C. hoàn thành triệt để nhiệm vụ cách mạng ruộng đất.

D. thành lập hình thức chính quyền công nông binh.

Câu 37: Căn cứ địa trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 - 1954) không phải là

A. nơi đứng chân của lực lượng vũ trang.

B. một loại hình hậu phương kháng chiến.

C. trận địa tiến công quân xâm lược.

D. nơi đối phương bất khả xâm phạm.

Câu 38: Trong chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975, lực lượng chính trị giữ vai trò

A. hỗ trợ lực lượng vũ trang.

B. quyết định thắng lợi.

C. nòng cốt.

D. xung kích.

Câu 39: Điểm chung của Cách mạng tháng Tám năm 1945, kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) ở Việt Nam là có sự kết hợp

A. đấu tranh chính trị, quân sự và ngoại giao.

B. lực lượng chính trị với lực lượng vũ trang.

C. chiến trường chính và vùng sau lưng địch.

D. của lực lượng vũ trang ba thứ quân.

Câu 40: Yếu tố nào quyết định sự xuất hiện của khuynh hướng tư sản ở Việt Nam đầu thế kỷ XX?

A. Những chuyển biến về kinh tế, xã hội, tư tưởng.

B. Sự xuất hiện của giai cấp tư sản và tiểu tư sản.

C. Sự lỗi thời của hệ tư tưởng phong kiến.

D. Sự khủng hoảng suy yếu của chế độ phong kiến

Tuyensinh247.com

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

1.D	**11.B**	**21.A**	**31.A**
2.B	**12.A**	**22.C**	**32.C**
3.B	**13.D**	**23.C**	**33.D**
4.C	**14.C**	**24.B**	**34.B**
5.D	**15.C**	**25.B**	**35.C**
6.A	**16.B**	**26.A**	**36.A**
7.A	**17.A**	**27.D**	**37.D**
8.C	**18.A**	**28.C**	**38.A**
9.A	**19.C**	**29.D**	**39.B**
10.C	**20.D**	**30.B**	**40.A**

Câu 1:

Phương pháp: Sgk 12 trang 11.

Cách giải:

Từ năm 1950 đến những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô trở thành quốc gia có nền công nghiệp đứng thứ hai thế giới (sau Mĩ)

CHỌN D

Câu 2:

Phương pháp: Sgk 12 trang 31.

Cách giải:

- Từ 1967 – 1975: tổ chức non trẻ, hợp tác lỏng lẻo, chưa có vị trí trên trường quốc tế.

- Từ 1976 đến nay: hoạt động khởi sắc từ sau Hội nghị Bali (Indonesia) tháng 2/1976, với việc ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Đông Nam Á (Hiệp ước Bali).

CHỌN B

Câu 3:

Phương pháp: Sgk 12 trang 42.

Cách giải:

Từ năm 1945 đến năm 1973, nền kinh tế Mĩ phát triển mạnh mẽ.

CHỌN B

Câu 4:

Phương pháp: Sgk 12 trang 82.

Cách giải:

Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc cùng một số người yêu nước ở Angieri, Marốc, Tuynidi,… lập ra *Hội Liên hiệp thuộc địa.*

CHỌN: C

Câu 5:

Phương pháp: Sgk 12 trang 87.

Cách giải:

Tháng 6-1929, Đông Dương Cộng sản đảng được thành lập, ta báo *Búa liềm* làm cơ quan ngôn luận.

CHỌN: D

Câu 6:

Phương pháp: Sgk 12 trang 94.

Cách giải:

Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (tháng 10-1930) quyết định đổi tên Đảng thành *Đảng Cộng sản Đông Dương*

CHỌN: A

Câu 7:

Phương pháp: Sgk 12 trang 112.

Cách giải:

Đang lúc Nhật đảo chính Pháp, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp tại làng Đình Bảng (Từ Sơn – Bắc Ninh). Ngày 12-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị: "*Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*".

CHỌN: A

Câu 8:

Phương pháp: Sgk 12 trang 146.

Cách giải:

Năm 1953, Pháp đề ra kế hoạch Nava với hi vọng trong vòng 18 tháng sẽ giành lấy một thắng lợi quyết định để "*kết thúc chiến tranh trong danh dự*".

CHỌN: C

Câu 9:

Phương pháp: Sgk 12 trang 164.

Cách giải:

Tháng 1-1959, Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định để nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền Mĩ – Diệm.

CHỌN: A

Câu 10:

Phương pháp: Sgk 12 trang 195.

Cách giải:

Chiến dịch Hồ Chí Minh (từ ngày 26-4 đến ngày 30-4-1975) là chiến dịch diễn ra cuối cùng trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân năm 1975. Đây cũng là chiến thắng đánh dấu thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954 – 1975)

CHỌN:C

Câu 11.

Phương pháp: sgk 12 trang 210

Tuyensinh247.com

Cách giải:

Trong những năm 1986-1990, về lương thực thực phẩm, Việt Nam đã đạt thành tựu là đã đáp ứng được nhu cầu trong nước, đã có dự trữ và xuất khẩu

CHỌN B

Câu 12.

Phương pháp: sgk 11 trang 50.

Cách giải:

Với thắng lợi của cách mạng tháng Hai năm 1917, chính quyền Nga hoàng bị lật đổ, nước Nga đã trở thành một nước cộng hòa với hai chính quyền cùng tồn tại là Xô viết đại biểu công- nông- binh và chính phủ tư sản lâm thời

CHỌN: A

Câu 13.

Phương pháp: sgk trang 5.

Cách giải:

Hội nghị Pôt xđam đã thông qua quyết định phân công quân đồng minh giải giáp quân Nhật ở Đông Dương. Theo đó, phía Bắc vĩ tuyến 16, việc giải giáp sẽ giao cho quân Trung Hoa Dân Quốc, còn phía nam vĩ tuyến 16 giao cho quân Anh

CHỌN: D

Câu 14.

Phương pháp: sgk 12 trang 36.

Cách giải:

Thắng lợi của nhân dân Mô dăm bích và Ăng gô la trong cuộc đấu tranh chống thực dân Bồ Đào Nha năm 1975 đã cơ bản đánh dấu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi

CHỌN: C

Câu 15.

Phương pháp: Nhận xét, đánh giá.

Cách giải:

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc diễn ra đầu tiên ở khu vực Đông Nam Á với sự bùng nổ và giành thắng lợi của cuộc đấu tranh giành độc lập ở Indonesia (8-1945), Việt Nam (9-1945) và Lào (10-1945)

CHỌN: C

Câu 16.

Phương pháp: sgk 12 trang 56, suy luận.

Cách giải:

Từ những năm 70 của thế kỉ XX, dựa trên tiềm lực kinh tế- tài chính hùng hậu (một trong ba trung tâm kinh tế tài chính lớn của thế giới), Nhật Bản đã cố gắng thi hành chính sách đối ngoại tự chủ trước hết là thực hiện chính sách đối ngoại trở về châu Á

CHỌN: B

Câu 17.

Phương pháp: nhận xét, đánh giá.

Cách giải:

Cuộc đấu tranh của công nhân Ba Son (8-1925) là mốc đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam bước đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác. Do

- Bên cạnh mục tiêu kinh tế, công nhân Ba Son đấu tranh nhằm mục tiêu chính trị
- Thể hiện tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản

CHỌN: A

Câu 18.

Phương pháp: sgk 12 trang 95, loại trừ.

Cách giải:

Phong trào cách mạng 1930-1931 không đưa quần chúng nhân dân bước vào thời kỳ trực tiếp vận động cứu nước mà chỉ tập dượt cho quần chúng đấu tranh, chuẩn bị cho thời kì trực tiếp vận động cứu nước trong những năm 1939-1945

CHỌN: A

Câu 19.

Phương pháp: sgk 12 trang 117.

Cách giải:

Ngày 30-8-1945, vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị là sự kiện đánh dấu chế độ phong kiến Việt Nam sụp đổ sau

CHỌN: C

Câu 20.

Phương pháp: sgk 12 trang 146, suy luận.

Cách giải:

- Trong những năm 1953-1954 để can thiệp sâu vào chiến tranh Đông Dương, Mĩ đã tăng cường viện trợ cho Pháp, giúp Pháp thực hiện kế hoạch Nava

- Đáp án A, B, C là những sự can thiệp của Mĩ trong những năm 1949-1950

CHỌN: D

Câu 21.

Phương pháp: sgk 12 trang 187, loại trừ.

Cách giải:

- Các đáp án B, C, D: là ý nghĩa của Hiệp định Pari năm 1973.

- Đáp án A: văn bản pháp lý quốc tế đầu tiên ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam là Hiệp định Giơnevơ.

CHỌN: A

Câu 22.

Phương pháp: sgk 12 trang 194, suy luận.

Cách giải:

Trong chủ trương, kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam, điểm khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn và linh hoạt của Đảng, đó là: Bộ Chính trị nhấn mạnh: "*Nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975, thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975*". Chủ trương này được đề ra trên cơ sở nhận đúng đúng đắn tình hình cách mạng nước ta, trong hoàn cảnh so sánh lực lượng có lợi cho cách mạng Việt Nam.

CHỌN: C

Câu 23.

Phương pháp: sgk 12 trang 197.

Cách giải:

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước đã mở ra kỉ nguyên mới trong lịch sử dân tộc – kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.

CHỌN: C

Câu 24.

Phương pháp: sgk 12 trang 24, suy luận.

Cách giải:

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1884:

- Đáp án A, C: triều đình nặng về phòng thủ (xây dựng đại đồn Chí Hòa) và lần lượt kí các Hiệp ước đầu hàng thực dân Pháp.

- Đáp án B: Nhân dân từ năm 1858 đến năm 1884 luôn kiên quyết đấu tranh chống Pháp, mặc dù từ Hiệp ước Nhâm Tuất (1862), triều đình đã ra lệnh giải tán các toán nghĩa binh chống Pháp.

- Đáp án D: Nhân dân từ sau năm 1862 đến năm 1884 đã kết hợp chống triều đình và chống phong kiến đầu hàng.

CHỌN: B

Câu 25.

Phương pháp: so sánh, nhận xét.

Cách giải:

- Hiệp định về những cơ sở quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) có nội dung: Hai bên thiết lập quan hệ láng giềng thân thiện trên cơ sở bình đẳng và giải quyết các vấn đề tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

- Định ước Henxinki (1975) có nội dung: giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình, . nhằm đảm bảo an ninh và sự hợp tác giữa các nước.

CHỌN: B

Câu 26.

Phương pháp: sgk 12 trang 64, suy luận.

Cách giải:

Sau Chiến tranh lạnh, hòa bình thế giới được củng cố, nhưng ở nhiều khu vực tình hình lại không ổn định với những cuộc nội chiến, xung đột quân sự đẫm máu kéo dài như ở bán đảo Bancăng, một số nước ở châu Phi và Trung Á.

=> Các cuộc xung đột quân sự xảy ra ở bán đảo Bancăng và một số nước châu Phi trong thập niên 90 của thế kỉ XX là di chứng của Chiến tranh lạnh.

CHỌN: A

Câu 27.

Phương pháp: phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Đặc điểm cơ bản nhất của lịch sử Việt Nam giai đoạn 1919-1930 là cuộc đấu tranh giành quyền lãnh đạo duy nhất đối với cách mạng Việt Nam giữa 2 khuynh hướng tư sản và vô sản:

- Cuộc đấu tranh theo khuynh hướng vô sản thông qua những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, sự phát triển của phong trào công nhân đưa tới sự thành lập ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.

- Cuộc đấu tranh theo khuynh hướng dân chủ tư sản: tiêu biểu là hoạt động của Việt Nam Quốc dân đảng.

=> ***Kết cục khuynh hướng vô sản thắng lợi với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930).***

CHỌN: D

Câu 28.

Phương pháp: so sánh, nhân xét.

Cách giải:

- Phong trào 1930 – 1931: nhiệm vụ trước mắt là đánh đổ đế quốc và phong kiến (theo đúng nội dung của luận cương)

- Phong trào 1936 – 1939: do hoàn cảnh quốc tế và trong nước có nhiều biến đổi. Hội nghị tháng 7-1936 xác định nhiệm vụ trước mắt của cách mạng là: đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

CHỌN: C

Câu 29.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Sau cách mạng tháng Mười (1917) và Cách mạng tháng Tám (1945), nước Nga và Việt Nam đều bước vào công cuộc khôi phục, phát triển kinh tế vào bảo vệ độc dân tộc:

- Đối với nước Nga: Nền kinh tế bị tàn phá nghiêm trọng, tình hình chính trị không ổn định, các lực lượng phản cách mạng điên cuồng chống phá, gây bạo loạn ở khắp mọi nơi. Nga đã phải thực hiện chính sách kinh tế mới bắt đầu từ năm 1921.

- Đối với Việt Nam: rơi vào tình thế "*ngàn cân treo sợi tóc*" trước những khó khăn về nạn đói, nạn dốt, khó khăn về tài chính, đặc biệt là ngoại xâm và nội phản. Trong khi đó chính quyền mới thành lập còn non trẻ, vừa bước ra khỏi cách mạng nên suy giảm về lực lượng. Trong năm đầu sau 1945 Đảng và Chính phủ đã phải thực hiện linh hoạt sách lược: khi hòa THDQ để đánh Pháp ở miền Nam, khi lại hòa với Pháp để đuổi THDQ về nước.

=> *Như vậy, tình hình nước Nga sau Cách mạng tháng Mười (1917) và Cách mạng tháng Tám (1945) chứng tỏ: giành chính quyền đã khó nhưng giữ chính quyền càng khó hơn.*

CHỌN: D

Câu 30.

Phương pháp: sgk 12 trang 132, suy luận.

Cách giải:

Trong 60 ngày đêm, quân dân Hà Nội đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giam chân địch trong thành phố một thời gian dài để hậu phương kịp thời huy động lực lượng kháng chiến, di chuyển kho tàng, công xưởng về chiến khu, bảo vệ trung ương Đảng, chính phủ về căn cứ lãnh đạo kháng chiến.

=> ***Như vậy, cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 từ cuối năm 1946 đến đầu năm 1947 có nhiệm vụ trọng tâm là giam chân Pháp trong một thời gian, tạo điều kiện cho cả nước đi vào cuộc kháng chiến lâu dài.***

CHỌN: B

Câu 31.

Phương pháp: phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Mĩ xâm lược Việt Nam với âm mưu: chia cắt hai miền Nam – Bắc, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự Mĩ ở Đông Dương và Đông Nam Á. Chính vì thế, cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân Việt Nam thắng lợi đã giáng đòn mạnh vào âm mưu nô dịch của chủ nghĩa thực dân, cổ vũ và tác động đến phong trào giải phóng dân tộc của nhiều quốc gia trên thế giới. Chính vì thế, cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước của nhân dân Việt Nam thắng lợi là sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc.

CHỌN: A

Câu 32.

Phương pháp: Nhận xét, đánh giá.

Cách giải:

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta tiêu biểu có phong trào Cần Vương và khởi nghĩa nông dân Yên Thế.

- Trong phong trào Cần Vương:

+ Khởi nghĩa Bãi Sậy: tổ chức chống lại các cuộc càn quét của Pháp, không chủ động tấn công. Dù chiến đấu quyết liệt nhưng sau đó cũng rơi vào bị động, cô lập.

+ Khởi nghĩa Ba Đình: chủ yếu xây dựng căn cứ Ba Đình và mở các cuộc tập kích toán lính trên đường hành quân và chặn đánh các đoàn xe tải của địch. Khi Pháp tiến hành bao vây căn cứ (1887) nghĩa quân dần tan rã.

+ Khởi nghĩa Hương Khê: xây dựng đại bản doanh ở 4 tỉnh Bắc Trung Kì, dù có điểm nổi bật là mở các cuộc tập kích nhưng đó cũng là khi Pháp mở các cuộc càn quét.

- Trong khởi nghĩa nông dân Yên Thế: cũng là nhằm chống lại bước chân bình định của thực dân Pháp.Trước những cuộc tiến công càn quét mới của giặc nghĩa quân phải rút dần lên vùng Bắc Yên Thế và tiếp tục xây dựng, củng cố hệ thống phòng thủ.

=> ***Như vậy, hạn chế chung của các cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp cuối thế kỉ XIX là nặng về phòng thủ, ít chỉ động tấn công.***

CHỌN: C

Câu 33.

Phương pháp: sgk 12 trang 74.

Cách giải:

Một đặc điểm lớn của tình hình thế giới sau Chiến tranh lạnh là sự điều chỉnh quan hệ giữa các nước lớn theo chiều hướng đối thoại, thỏa hiệp, tránh xung đột trực tiếp nhằm tạo nên một môi trường quốc tế thuận lợi, giúp họ vương lên mạnh mẽ, xác lập vị trí ưu thế trong trật tự thế giới mới.

CHỌN: D

Câu 34.

Phương pháp: so sánh, đánh giá.

Cách giải:

Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và khu vực Mĩ Latinh đều giành thắng lợi, đưa đến thành lập hàng loạt các nhà nước độc lập.

CHỌN: B

Câu 35.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Khướng cách mạng dân chủ tư sản xuất phát từ châu Âu từ thế kỉ XVII, khuynh hướng vô sản bắt đầu từ nước Nga, đặc biệt ảnh hướng đến Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Mười Nga (1917), đây là khuynh hướng cách mạng tiên tiến, đáp ứng yêu cầu của lịch sử là cần phải có giap cấp lãnh đạo đại diện cho quyền lợi của giai cấp công nhân và nông dân (vốn là hai lực lượng đông đảo nhất trong cách mạng Việt Nam) để chống Pháp, giành độc lập dân tộc. Trong khi đó, giai cấp tư sản đại diện cho khuynh hướng dân chủ tư sản lúc này còn non yếu về chính trị, nhỏ bé về kinh tế. Khuynh hướng vô sản phù hợp với yêu cầu của lịch sử hơn rất nhiều so với khuynh hướng dân chủ tư sản đang lỗi thời.

=> Như vậy, khuynh hướng vô sản thắng thế vào đầu năm 1930 do đáp ứng được yêu cầu khách quan của sự nghiệp giải phóng dân tộc.

CHỌN: C

Câu 36.

Phương pháp: so sanh, đánh giá.

Cách giải:

- Hội nghị trung ương Đảng tháng 5-1941 đã chủ trương sau khi đánh đuổi đế quốc Pháp- Nhật sẽ thành lập chính phủ nhân dân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

- Luận cương chính trị tháng 10-1930 không nêu ra vấn đề này. Tuy nhiên trong nội dung luận cương chỉ xác định vai trò của giai cấp công và nông dân thì không có khả năng sẽ thành lập một chính quyền có cả sự tham gia của các giai cấp khác

=> Điểm mới của Hội nghị tháng 5-1941 so với Luận cương chính trị tháng 10-1930 là thành lập một chính quyền nhà nước của toàn dân tộc

CHỌN: A

Câu 37.

Phương pháp: Phân tích, liên hệ.

Cách giải:

Căn cứ địa trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945-1954) là căn cứ địa Việt Bắc. Nó không phải là nơi đối phương bất khả xâm phạm vì trên thực tế thực dân Pháp đã nhiều lần tổ chức các cuộc tiến công lên khu vực này, thiết lập ở đây một hệ thống phòng thủ trên đường số 4 trong kế hoạch Rơve

CHỌN: D

Câu 38.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Trong chiến dịch Hồ Chí Minh, lực lượng chính trị giữ vai trò hỗ trợ lực lượng vũ trang. Vì trong thực tế diễn biến chiến dịch, lực lượng vũ trang là lực lượng vũ trang là lực lượng xung kích, nòng cốt, giữ vai trò quyết định trong việc đánh bại chính quyền Việt Nam Cộng hòa, còn lực lượng chính trị chỉ là những người dẫn đường giúp quân giải phóng có thể tiến vào giải phóng Sài Gòn thuận lợi

CHỌN: A

Câu 39.

Phương pháp: so sánh, nhận xét.

Cách giải:

Điểm chung của cách mạng tháng Tám năm 1945, kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) là có sự kết hợp giữa lực lượng chính trị với lực lượng vũ trang để tạo nên sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc.

Đáp án A, C, D: chỉ xuất hiện từ cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954)

CHỌN: B

Câu 40.

Phương pháp: Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Sự chuyển biến về kinh tế- xã hội- tư tưởng là yếu tố quyết định sự xuất hiện của khuynh hướng tư sản ở Việt Nam đầu thế kỉ XX vì:

- Sự chuyển biến về kinh tế trước hết là sự du nhập của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã dẫn đến sự chuyển biến về xã hội (sự phân hóa giai cấp cũ, xuất hiện giai cấp, tầng lớp mới)
- Những tầng lớp mới như tư sản, tiểu tư sản chính là nền tảng xã hội để tư tưởng dân chủ tư sản có thể du nhập và phát triển ở Việt Nam

=> ***Những tầng lớp mới tiếp thu tư tưởng dân chủ tư sản đã làm bùng lên một phong trào đấu tranh theo khuynh hướng tư sản ở Việt Nam đầu thế kỉ XX***

CHỌN: A

----HẾT-----

Tuyensinh247.com